

LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG CÁC TỈNH DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ - TÂY NGUYÊN

Phạm Phước Triêm

Trường Đại học Phú Yên

Email: phamphuoctriem@pyu.edu.vn

Ngày nhận bài: 01/04/2024; Ngày nhận đăng: 03/06/2024

Tóm tắt

Các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên có nhiều lợi thế về du lịch “biển - rừng” và là nơi tập trung rất nhiều các di sản văn hóa nổi tiếng mang đậm bản sắc văn hóa tộc người. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những yếu tố tiềm ẩn làm ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch bền vững của khu vực. Đó là áp lực về hạ tầng cơ sở, sự tác động tiêu cực đến cảnh quan, môi trường, kinh tế - xã hội ngày càng thể hiện rõ nét. Từ thực trạng nêu trên, bài viết đề xuất một số giải pháp liên kết phát triển du lịch bền vững các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

Từ khóa: liên kết, phát triển du lịch; các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

Linking the South Central Coast - Central Highlands provinces for sustainable tourism development

Pham Phuoc Triem

Phu Yen University

Received: April 01, 2024; Accepted: June 03, 2024

Abstract

The Southern Central Coast and Central Highlands provinces have many advantages in sea and forest tourism. This is the gathering place of many famous cultural heritages imbued with ethnic identities. However, there are still some hidden factors that affect the sustainable tourism development of the region. That is the pressure on infrastructure, the negative impact on the landscapes, environment, economy and society which has been increasingly evident. From the above-mentioned realities, the article proposes some solutions to link the South Central Coast - Central Highlands provinces for sustainable tourism development.

Keywords: linkage, tourism development, South Central Coast - Central Highlands provinces.

1. Mở đầu

Du lịch được ví là ngành công nghiệp “không có khói”, ngành kinh tế tổng hợp mang tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao. Do đó, việc liên kết phát triển du lịch giữa các địa phương là xu hướng chung tất yếu trong thời kỳ hội nhập; nhằm

khai thác những lợi thế về tài nguyên du lịch, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật và các nguồn lực khác cho phát triển du lịch bền vững. Thời gian qua du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên phát triển với tốc độ nhanh. Lượt khách du lịch đến các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây

Nguyên sau đại dịch Covid 19 tương đối lớn. Ngành du lịch đã tạo ra nhiều việc làm, thu hút một lực lượng lao động lớn vào lĩnh vực này; đóng góp hiệu quả từ ngành du lịch cho sự phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của từng địa phương được các cấp, các ngành ghi nhận, đánh giá cao.

2. Nội dung

2.1. Thực trạng tiềm năng, lợi thế về liên kết phát triển du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên

Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên hiện nay đang là nơi phát triển mạnh về du lịch. Với lợi thế 1.300 km đường bờ biển, nhiều cảng biển, đường giao thông, đường sắt, đường hàng không nối liền với các vùng khác nhau trong nước và quốc tế. Toàn khu vực hiện có 7 sân bay đang vận hành với 2 sân bay quốc tế; hệ thống cảng biển được nâng cấp, có khả năng đón được tàu biển có tải trọng lớn cập cảng. Nơi đây hội tụ nhiều nguồn tài nguyên và tiềm năng về du lịch, trong đó: tiềm năng du lịch biển, đảo là thế mạnh với chuỗi các bãi biển đẳng cấp quốc tế, nhiều vịnh đẹp nổi tiếng như: vịnh Xuân Đài, vịnh Vũng Rô (Phú Yên), vịnh Nha Trang (Khánh Hòa). Bên cạnh đó tài nguyên du lịch sinh thái đồi, núi, hồ, thác... là điểm nhấn trong chuỗi du lịch kết hợp biển - rừng vốn là thế mạnh của khu vực. Đáng chú ý nơi đây có Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đăk Nông nằm ở phía Tây Nam của vùng Tây Nguyên; Quần thể di tích kiến trúc tháp Chăm Mỹ Sơn, phố cổ Hội An (Quảng Nam) – Hai di sản thế giới được UNESCO công nhận. Hệ thống đền tháp Chăm dọc Duyên hải Nam Trung Bộ, trong đó Tháp Nhạn ở Phú Yên là danh thắng đặc biệt cấp quốc gia... Lễ hội Cầu ngư vùng biển, kho tàng sử thi, không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên... đó là những tiềm năng, lợi thế to lớn và quý giá

cho phép phát triển kinh tế tổng hợp với nhiều ngành chủ lực, đặc biệt là liên kết phát triển du lịch, khi kết hợp giữa hai nền văn hóa và khu vực địa lý khác nhau, bổ sung, tạo sự đa dạng, độc đáo với sản phẩm du lịch “*Biển - Rừng*”.

2.2. Những thách thức về liên kết phát triển du lịch bền vững

Thời gian qua các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên đã chủ động ký kết khá nhiều chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành trong khu vực và toàn quốc, nhưng việc liên kết này phần lớn mới chỉ dừng lại ở ý chí của lãnh đạo các địa phương/hoặc của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trên thực tế bức tranh du lịch của vùng đang phát triển theo kiểu “*tự phát*”, “*mạnh ai nấy làm*”, vẫn thiếu tầm nhìn tổng thể, chưa mang tính ổn định, bền vững. Sản phẩm du lịch còn khá đơn điệu, trùng lặp, chưa có tính chuyên biệt, độc đáo, hiệu quả hoạt động phát triển du lịch, nhất là về thu nhập và tạo việc làm cho xã hội còn hạn chế. Các chương trình liên kết, hợp tác trong phát triển du lịch giữa các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên thời gian qua chưa cụ thể hóa, chưa đưa ra phương thức kinh doanh cho các doanh nghiệp mà để doanh nghiệp “*tự bơi*”, chưa có một “*nhạc trưởng*” trong lĩnh vực liên kết vùng giữa các tỉnh với nhau; hầu hết các điểm tham quan, sản phẩm du lịch của các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên khá trùng lặp, giống nhau... Sự “*sao chép*” này vừa làm mất tính đặc trưng riêng có của từng tỉnh, vừa tạo cảm giác đơn điệu, nhàm chán cho du khách, đồng thời ảnh hưởng đến môi trường cạnh tranh lành mạnh.

Bên cạnh đó, việc thiếu liên kết, hợp tác trong công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch, số lượng nhân lực qua đào tạo còn ít, cơ cấu chưa đồng bộ,

năng lực thực tiễn chưa tương xứng với bằng cấp, nhân lực có trình độ, tay nghề cao chưa nhiều và ngày càng thiếu... Những vấn đề đó làm cho du lịch giữa các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ – Tây Nguyên hiện nay chưa đáp ứng yêu cầu kỳ vọng thực tế.

Các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên đang phải đối mặt với những vấn đề về phát triển bền vững, nhất là tốc độ đô thị hóa nhanh chóng đã làm cho diện tích rừng tự nhiên bị thu hẹp lại, các vùng, vịnh ven biển phát triển nuôi trồng thủy sản một cách tự phát, không theo qui hoạch/không chấp hành theo qui hoạch cũng gây rất nhiều hệ lụy về môi trường; tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là môi trường nước và suy giảm giá trị của các hệ sinh thái, tính đa dạng sinh học dẫn tới sự sụt giảm về tính hấp dẫn đối với hoạt động du lịch. Những vấn đề trên là thách thức không nhỏ đối với Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2.3. Đề xuất nhóm giải pháp liên kết phát triển du lịch bền vững các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên

2.3.1. Chú trọng đúng mức công tác quy hoạch du lịch và quản lý, đầu tư theo quy hoạch

Cần chú trọng công tác quy hoạch du lịch và quản lý, đầu tư theo quy hoạch. Tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp tích cực, phát triển theo chiều sâu, ổn định, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, khẳng định và giữ vững thương hiệu trên cơ sở khai thác tối đa và hiệu quả tiềm năng, lợi thế của mỗi tỉnh/thành. Xác định các loại hình du lịch chủ lực làm động lực thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh/thành, qua đó tạo động lực

phát triển cho cả vùng.

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư và kêu gọi đầu tư đối với cơ sở hạ tầng cho phát triển du lịch, trên cơ sở bảo đảm cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường tự nhiên và giữ gìn, bảo tồn các tài nguyên du lịch. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính và hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư. Tích cực hỗ trợ tháo gỡ khó khăn vướng mắc của nhà đầu tư về thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, giải tỏa, đền bù..., để triển khai nhanh dự án sau khi được tỉnh chấp thuận dự án đầu tư.

2.3.2. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực ngành du lịch

Ngành du lịch bao gồm nhiều nghề, nhiều lĩnh vực hoạt động kinh doanh khác nhau, nguồn nhân lực cũng có các bộ phận, các nhóm tương ứng, nhưng có thể thấy bao gồm hai nhóm chính là nhóm gián tiếp và nhóm trực tiếp. Nhóm gián tiếp là lực lượng lãnh đạo, quản lý, các chuyên gia, nhà nghiên cứu với yêu cầu phải có tài năng trong lãnh đạo, quản lý, phải có tầm nhìn, nhạy bén về xu hướng, triển vọng của ngành du lịch trong nước và quốc tế. Nhóm nhân lực trực tiếp bao gồm bộ phận hướng dẫn viên, lễ tân, phục vụ buồng, bàn, đầu bếp..., với yêu cầu cao về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng nghề, khả năng sáng tạo, kỹ năng sống, phối hợp công việc, biết vận dụng công nghệ tiên tiến phù hợp, đặc biệt là kiến thức về lịch sử, văn hóa, giới ngoại ngữ. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế đề cập trên thì nguồn nhân lực du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên cần được đào tạo về nhận thức, kiến thức nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm để có thể lan tỏa thành phương thức thực hành du lịch có trách nhiệm, hướng tới sự phát triển du lịch bền vững. Cần sự trợ giúp thiết thực đối với người lao động trong hoạt

động kinh doanh du lịch, tổ chức miễn phí các chương trình đào tạo nghề, đào tạo kỹ năng làm du lịch, hỗ trợ nâng cao trình độ nghề cho người lao động, dần dần chuyên môn hóa và chính thức hóa lực lượng lao động. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế trong việc thu hút cộng đồng tham gia hoạt động du lịch, mặt khác cần nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực cho cộng đồng để họ chính là những người có ý thức bảo vệ, phát huy giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn tại địa bàn sinh sống một cách bền vững.

2.3.3. Nâng cao nhận thức của các chủ thể trong hoạt động về phát triển du lịch bền vững

Phát triển du lịch bền vững đòi hỏi thực hiện đồng bộ, tổng thể một hệ thống các nhóm giải pháp về kinh tế, xã hội và môi trường. Với tầm quan trọng này, chính quyền các địa phương; các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của các chủ thể về phát triển du lịch bền vững. Mỗi chủ thể đều có vai trò quan trọng được thể hiện cả trong trách nhiệm, nghĩa vụ để bảo đảm hoạt động du lịch được phát triển theo hướng bền vững. Đối với cộng đồng dân cư địa phương, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, cần quan tâm đến sinh kế của người dân, tạo việc làm, đào tạo nghề cho người lao động. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giải thích để bà con thấy rõ những lợi ích trước mắt, lâu dài từ hoạt động du lịch, có trách nhiệm đối với việc phát triển du lịch bền vững; tích cực tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, các lễ hội, ngành nghề truyền thống và thuần phong mỹ tục của dân tộc, giữ gìn nếp sống văn minh, giữ vững an ninh, an toàn xã hội, thái độ ứng xử thân thiện với du khách... Tất cả những

việc làm đó có ý nghĩa hết sức to lớn đối với phát triển du lịch bền vững của từng địa phương và toàn vùng.

2.3.4. Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến du lịch

Liên kết chặt chẽ giữa chính quyền địa phương các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên, các doanh nghiệp trong ngành du lịch, giữa ngành du lịch với các ngành khác như: Giao thông vận tải, ngoại giao, an ninh, tài chính, công nghiệp, nông nghiệp trong tỉnh cũng như kết nối với các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên và cả nước để mở rộng thị trường. Du lịch là một ngành kinh tế có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao, sự phát triển du lịch không thể đơn lẻ và bó hẹp trong phạm vi mỗi địa phương, mỗi tỉnh, thành phố mà phải là vấn đề chung của toàn khu vực và cả nước. Xây dựng cơ chế điều hành chung của các chương trình liên kết, hợp tác một cách thiết thực hiệu quả. Làm tốt công tác xúc tiến quảng bá các loại hình du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên tại thị trường khu vực, trong nước và quốc tế.

Hỗ trợ các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch, thực hiện các thủ tục hành chính; Thủ tục cấp visa; Liên kết xây dựng các sản phẩm du lịch hoàn chỉnh. Doanh nghiệp được ví là cái gốc rễ du lịch các tỉnh phát triển, các cơ quan quản lý cần hỗ trợ địa điểm, thuê đất cho các doanh nghiệp để doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư xây dựng vào các trạm dừng chân, mua sắm cho du khách trên các tuyến quốc lộ 1, 14, 26, 27, 29... đi xuyên Việt và các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây nguyên.

2.3.5. Ban hành cơ chế vận hành liên kết, tăng cường năng lực quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế về du lịch

Tổng cục Du lịch đã nghiên cứu và đưa ra sản phẩm du lịch, tuyến du lịch “*Con đường di sản miền Trung*”, kết nối tuyến du lịch “*Con đường xanh Tây Nguyên*”, trở thành tuyến xuyên suốt từ các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ đến Tây Nguyên nhằm khai thác, gắn kết những điểm du lịch, danh thắng, di sản văn hóa, lễ hội miền Duyên hải Nam Trung Bộ với di sản thiên nhiên, văn hóa vùng đất Cao Nguyên đại ngàn... Tuy nhiên, đến nay tuyến này vẫn chưa phát huy hết giá trị, cũng như cơ hội, tiềm năng để kích cầu du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên. Để thực hiện có hiệu quả chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa các địa phương trên nhất thiết phải ban hành được cơ chế vận hành hoạt động liên kết lấy cụm ngành làm trung tâm để phát triển du lịch. Cần phải có một “*nhạc trưởng*” để điều phối và có tiếng nói chung cho phát triển toàn vùng. Các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch tại các địa phương cần đẩy mạnh vai trò hoạch định trong việc xây dựng chính sách, chiến lược về phát triển du lịch bền vững. Phổ biến, tập huấn, phát hành tài liệu hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp và cộng đồng địa phương thực hiện theo các nguyên tắc phát triển du lịch bền vững. Tổ chức các hội thảo, lớp đào tạo để nâng cao nhận thức và trao đổi kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình thực hành. Cần tăng cường mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng, du lịch xanh, du lịch có trách nhiệm và thân thiện với môi trường; học hỏi kinh nghiệm xử lý các vấn đề môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu của các quốc gia trên thế giới. Đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến

khích, tôn vinh điển hình thực hiện phát triển du lịch bền vững. Kiến nghị Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần thường xuyên quan tâm chỉ đạo về nghiệp vụ và tiếp tục có các chính sách cùng các hoạt động ủng hộ, hỗ trợ du lịch các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

3. Kết luận

Được xác định là ngành kinh tế tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao, ngành du lịch được Chính phủ định hướng để phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, mang lại cơ hội việc làm và nâng cao đời sống cho người dân, đồng thời nâng cao hình ảnh quốc gia trên trường quốc tế. Để quyết tâm đạt được mục tiêu đưa ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển bền vững, các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên cần thực hiện định hướng một cách đồng bộ, quyết liệt, quán triệt nhận thức từ chính quyền tới người dân, biến nhận thức thành hành động cụ thể. Theo đó, để bảo đảm cho liên kết, hợp tác du lịch phát triển bền vững, vấn đề quan trọng hàng đầu là phải biết bảo tồn và sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý và hiệu quả. Muốn vậy, các hoạt động kinh doanh du lịch phải luôn có ý thức trách nhiệm trong quá trình khai thác, sử dụng các nguồn lực du lịch. Điều này không chỉ góp phần cho việc phát triển du lịch bền vững lâu dài của ngành du lịch, mà còn tạo điều kiện cho chính mỗi hoạt động du lịch của các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên phát triển liên tục, bền vững □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2006), *Luật Du lịch*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ, “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, phê duyệt tại Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30-12-2011.
- Thủ tướng Chính phủ (2013), “Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Tây Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” tại Quyết định số 2162/QĐ-TTg ngày 11/11/2013
- Thủ tướng Chính phủ (2014) “Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Duyên hải Nam Trung Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” tại Quyết định số 2350/QĐ-TTg ngày 24/12/2014.
- Tổng cục Du lịch (2005), *Cẩm nang về phát triển du lịch bền vững*, Hà Nội.
- Tổng cục Du lịch (2010), *Đề án Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
- Tổng cục Du lịch (2015), *Phát triển du lịch Việt Nam hướng tới ba giải pháp chiến lược*, Hà Nội.